TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HÀ ĐÔNG** **TP. HÀ NỘI** **--------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do- Hạnh phúc** **-------- o0o --------**

Bản án số 157/2024/HSST
Ngày 21/6/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG- THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Minh
Bà Tô Thị Kim Dung

-***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lỗ Thị Kiều Oanh- Thư ký TAND quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 6 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm, Phòng xét xử trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội và tại điểm cầu thành phần, Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 112/2024/HSST ngày 09/5/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 123/2024/QĐXX-HS ngày 15/5/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Văn T, sinh năm 1989; tại Hà Nội; Trú tại: Tổ 7, Y, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Văn T1 và bà Nguyễn Thị L; có vợ Nguyễn Thị T2, có 03 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 16/9/2010, Công an quận Hà Đông xử phạt hành chính về hành vi Gây rối trật tự cộng cộng; Bị cáo tạm giữ từ ngày 02/02/2024, tạm giam từ ngày 06/02/2024, hiện đang tạm giam- có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 30 phút ngày 02/02/2024, tại quốc lộ 6, đoạn trước nhà số 1533, phố M, phường Đ, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, tổ công tác Công an phường N, quận Hà Đông phối hợp cùng Công an phường Đ, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội phát hiện, bắt quả tang Phan Văn T đang mang ma túy đi bán. Thu giữ của Phan Văn T 01 túi nilong bên trong có 4 viên nén màu nâu qua giám định đều là ma túy loại MDMA có tổng khối lượng là 1,788g cùng 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax bên trong lắp sim số 0353419999, IMEI:353369282742479 đã qua sử dụng

Ngày 03/02/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hà Đông khám xét khẩn cấp nơi ở của Phan Văn T tại số 17, ngõ C1 tổ 7 Y, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì.

Phan Văn T khai: Số ma túy trên T mua vào khoảng 10 giờ 00 ngày 02/02/2024 khi đi xe ôm từ cầu M, phường Đ, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội đến khu vực ngã 3 B, thuộc phường P, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội để mua ma túy về bán kiếm lời. Khi đến nơi T đi bộ về phía Quốc lộ 21B hướng đi phố Xốm đã gặp và mua của một người nam giới không quen biết 01 túi nilong bên trong có 4 viên ma túy tổng hợp dạng kẹo với giá 800.000đ. Sau khi mua được ma túy T cất số ma túy vào túi quần đang mặc và đi xe ôm của người không quen biết về nhà tại tổ 7, Y, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội.

Đến khoảng 20h 33 phút cùng ngày, khi T đang ở nhà thì nhận được cuộc gọi từ số thuê bao 0394622533 đến số thuê bao 0353419999 của T, tự giới thiệu là H hỏi mua của T 04 viên ma túy tổng hợp với giá 1.200.000đ và hẹn giao ma túy ở gần cầu M, phường Đ, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, khi T đem ma túy đến điểm hẹn để bán thì bị công an kiểm tra và bắt giữ.

Đối với người nam giới bán ma túy cho T, T khai không quen biết, nên Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận Hà Đông không có căn cứ xác minh, làm rõ.

Đối với nam giới tên H hỏi mua ma túy của T, T không biết nhân thân lai lịch, địa chỉ nơi ở của H, cơ quan điều tra không có cơ sở làm rõ. Xác minh số thuê bao 0394622533 H sử dụng để mua ma túy của T thể hiện chủ thuê bao là chị Lò Thị H1, chị H1 khai không sử dụng số điện thoại này, hiện ai dùng cũng không biết.

Tại bản cáo trạng số 109/CT-VKS-TT ngày 08/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội truy tố đối với Phan Văn T về tội " Mua bán trái phép chất ma túy", được quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận tội danh, điều luật Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là đúng. Bị cáo ăn năn hối cải đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo từ 27 -30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Tịch thu tiêu hủy 1,788g ma túy loại MDMA bên trong 01 phong bì CATP Hà Nội niêm phong dán kín, các mép dán có chữ ký của bị cáo Phan Văn T, cán bộ công an phường N Đỗ Mạnh Cường và giám định viên Nguyễn Văn Hùng. Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax bên trong lắp sim số 0353419999, IMEI: 353369282742479 đã qua sử dụng

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Hà Đông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, tang vật thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án: Đủ cơ sở kết luận: Ngày 02/02/2024, tại quốc lộ 6, đoạn trước nhà số 1533, phố M, phường Đ, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, bị cáo Phan Văn T đã có hành vi cất giữ trái phép 1,788g ma túy loại MDMA để bán kiếm lời. Đối chiếu quy định của pháp luật, bị cáo Phan Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 BLHS. Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viễn dẫn là có căn cứ pháp lý.

[3]. Về khách thể xâm phạm: Ma túy là hiểm họa của xã hội bởi ma túy không chỉ là nguyên nhân dẫn đến căn bệnh chết người- bệnh AIDS, làm thiệt hại kinh tế, gây suy thoái đạo đức và lối sống mà còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm nguy hiểm. Đấu tranh phòng chống ma túy là trách nhiệm của mọi người.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Do tính chất nguy hiểm của hành vi, cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân: Bị cáo là người có nhân chưa được tốt, đã từng bị xử lý hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng xong lại tiếp tục phạm tội. Để trừng trị đồng thời cải tạo, giáo dục bị cáo làm bài học răn đe người khác, cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo. Khi lượng hình có xem xét, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xem xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, bản thân phải chấp hành hình phạt tù nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với người nam giới bán ma túy cho Bị cáo, Bị cáo không quen biết, Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ xác minh, làm rõ nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với nam giới tên H hỏi mua ma túy của T, T không biết nhân thân lai lịch, địa chỉ nơi ở của H, cơ quan điều tra không có cơ sở làm rõ. Xác minh số thuê bao 0394622533 H sử dụng để mua ma túy của T thể hiện chủ thuê bao là chị Lò Thị H1, chị H1 khai không sử dụng số điện thoại này, hiện ai dùng cũng không biết, cơ quan điều tra không xem xét nên Tòa không xét.

[7].Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ: 1,788g ma túy loại MDMA (bên trong 01 phong bì CATP Hà Nội niêm phong dán kín, các mép dán có chữ ký của bị cáo Phan Văn T, cán bộ công an phường N Đỗ Mạnh Cường và giám định viên Nguyễn Văn Hùng). - là một chất độc hại, Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 ProMax màu trắng, lắp sim số 0353419999, IMEI:353369282742479 đã qua sử dụng là của bị cáo, bị cáo sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[8]. Vê án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST và được kháng cáo bản án theo Điều136,331,333 BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết

326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyến bố: Bị cáo Phan Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS.

- Xử phạt: Bị cáo Phan Văn T 28 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/02/2024.

- Về vật chứng: Căn cứ 106 BLTTHS 2015; Tịch thu tiêu hủy 1,788g ma túy loại MDMA (bên trong 01 phong bì CATP Hà Nội niêm phong dán kín, các mép dán có chữ ký của bị cáo Phan Văn T, cán bộ công an phường N Đỗ Mạnh Cường và giám định viên Nguyễn Văn Hùng). Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max màu trắng, lắp sim số 0353419999, IMEI:353369282742479 đã qua sử dụng (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/5/2024).

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331,333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Bị cáo được kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thu Thủy